

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày: 24-6-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Văn Phú Vinh**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Mùa; Ông Phan Tấn Lãm**

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tham gia phiên tòa: Ông Dương Mỹ Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐ-XX ngày 06 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo và đều là đồng người bị hại:

1. Họ và tên: Hoàng Như A (tên gọi khác: Không), sinh năm 1986; tại Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Hoàng Xuân B, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965; bị cáo có vợ là bà Thị D, sinh năm 1992 và có 01 người con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 21 tháng 9 năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, xử phạt 36 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 59 tháng 04 ngày (Bản án số 129/2011/HSST) về tội “giao cấu với trẻ em” đã được xóa án tích. Ngày 25 tháng 11 năm 2021, thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích, ngày 05 tháng 11 năm 2023 bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập khởi tố bị can và bị bắt tạm giam từ ngày 11 tháng 02 năm 2024 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Minh Đ (tên gọi khác: Bin), sinh năm 1999; tại Bình Phước; nơi cư trú: Thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Anh E, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị G F, sinh năm 1975; bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị Bảo G, sinh năm 1997 và có 02 người con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2024; tiền án, tiền sự:

Không; Ngày 25 tháng 11 năm 2021 thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích, ngày 18 tháng 3 năm 2024 bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập khởi tố bị can và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Bảo G, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (*có mặt*).

2. Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 25 tháng 11 năm 2021, Hoàng Như A, Lê Minh Đ cùng một số người bạn uống rượu tại nhà Nguyễn Văn Trung ở thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập, đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày thì A và Đ nghỉ đi về trước. Khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, A nhắn tin cho Đ hỏi vay mượn tiền thì xảy ra mâu thuẫn nên A cầm lấy 02 con dao tự chế (*01 con dao dài khoảng 48cm và 01 con dao dài khoảng 09cm*) rồi điều khiển xe mô tô loại Yamha nhãn hiệu Jupiter MX biển kiểm soát 93T2 – 8113 đi tìm Đ để giải quyết mâu thuẫn. Khi A đi đến cây cầu thuộc thôn BT, xã PM thì gặp Đ đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamha Janus biển kiểm soát 93H1 – 307.17 đang đi ngược chiều. Khi A và Đ nhìn thấy nhau thì cả hai dừng xe lại, A xuống xe tay phải cầm 01 con dao dài khoảng 60cm, còn Đ tay phải cũng cầm dao dài khoảng 60cm rồi cả hai lao vào chém nhau. A chém 01 nhát trúng vào mũ bảo hiểm của Đ đang đội trên đầu làm con dao văng ra khỏi tay cầm (*Đ không bị thương tích gì*), còn Đ chém trúng bàn tay trái của A gây thương tích, A lùi lại phía xe mô tô tay phải cầm lấy 01 con dao dài khoảng 9cm để ở dưới yên xe mô tô (*yên xe bị hư khóa nên mở được*) đâm ngang liên tiếp 02 nhát trúng vào ngực trái, tay trái của Đ gây thương tích. Lúc này, cả hai đều bị thương tích nên A nói “*thôi Bìn ơi, thôi Bìn ơi*”, thì cả hai dừng lại không chém nhau nữa rồi cả hai đi về nhà và đi đến Bệnh viện điều trị thương tích.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập khám nghiệm hiện trường và thu giữ: 02 chiếc dép (*dạng dép kẹp*) bằng cao su màu đen; 01 con dao dài 48cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 35,4cm có đầu mũi nhọn, cán bằng nhựa để phục vụ công tác điều tra. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ xe mô tô nhãn hiệu Yamha Janus biển kiểm soát 93H1 – 307.17; mô tô loại Yamha nhãn hiệu Jupiter MX biển kiểm soát 93T2 – 8113 và 01 mũ bảo hiểm màu trắng, loại nửa đầu, phần nhựa bên trái có 01 vết bẻ không rõ hình kích thước (6,7 x 3,3)cm để lộ phần xốp và phần vải phía trong để phục vụ công tác điều tra.

Theo bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 75 ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Bình Phước đối với Lê Minh Đ như sau:

- Vết thương ngực trái (dưới - ngoài vú trái) thấu ngực trần khí, tràn máu màng phổi trái đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi trái hiện không dày dính màng phổi.

+ Sẹo ngực trái kích thước (2x0,5)cm lồi, gọn.

+ Sẹo chân ODL đường nách giữa ngực trái kích thước (1x1)cm.

Tỷ lệ : 11%

Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc (có thể kèm nhọn) tác động theo hướng từ trước ra sau.

- Sẹo đường nách sau ngực trái kích thước (2x1)cm gọn : 01%

Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động theo hướng từ ngoài vào trong.

- Sẹo mặt trước cổ tay trái kích thước (1,5x0,3)cm phẳng, mềm 01%

Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động theo hướng từ trước ra sau căng tay.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Minh Đ do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

Theo bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 95 ngày 08/3/2024 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Bình Phước đối với Hoàng Như A như sau:

Gãy xương bàn V, đứt gân gấp duỗi ngón V, đứt gân duỗi ngón II, III tay trái đã phẫu thuật cố định xương gãy, hiện còn dụng cụ kết hợp xương bàn tay trái, di chứng co rút ngón V tay trái.

Sẹo từ mặt mu qua mặt lòng tương ứng với xương bàn V trái kích thước (16x0,5) cm co rút ngón V, mất gấp duỗi ngón V, mất cảm giác ngón V, hạn chế gấp ngón IV.

Tổn thương trên có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp gây ra, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Như A tại thời điểm giám định là 14%.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao dài 48cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 35,4cm có đầu mũi nhọn, cán bằng nhựa thu giữ tại hiện trường là của Hoàng Như A sử dụng để gây thương tích cho Lê Minh Đ; con dao này giá trị sử dụng không lớn, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc dép (dạng dép kẹp) bằng cao su màu đen và 01 mũ bảo hiểm màu trắng, loại nửa đầu, phần nhựa bên trái có 01 vết bẻ có hình kích thước (6,7 x 3,3)cm để lộ phần xốp và phần vải phía trong là của Lê Minh Đ; hiện 02 chiếc dép và mũ bảo hiểm đã hư hỏng, Đ không có yêu cầu nhận lại do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Janus, biển kiểm soát 93H1 – 307.17 đứng tên chủ sở hữu của bà Nguyễn Thị Bảo G (vợ của Lê Minh Đ), ngày 25 tháng 11 năm 2021 Lê Minh Đ sử dụng làm phương tiện đi gây thương tích cho Hoàng Như A thì bà G không biết, do đó ngày 26 tháng 3 năm 2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe nêu trên cho bà G.

Đối với mô tô loại Yamha nhãn hiệu Jupiter MX biển kiểm soát 93T2 – 8113 đứng tên chủ sở hữu của bà Hoàng Thị H (em của Hoàng Như A), bà H đã tặng cho A

chiếc xe này để làm phương tiện đi lại. Ngày 25 tháng 11 năm 2021, A sử dụng chiếc xe này để làm phương tiện đi gây thương tích cho Lê Minh Đ, do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với con dao dài khoảng 09cm mà Hoàng Như A sử dụng để gây thương tích cho Lê Minh Đ và con dao dài khoảng 60cm mà Lê Minh Đ sử dụng để gây thương tích cho Hoàng Như A. A và Đ đã làm mất trên đường đi về, không rõ ở vị trí nào, do đó Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Hoàng Như A và Lê Minh Đ không yêu cầu, do đó không đề cập đến việc xem xét giải quyết.

Tại Bản cáo trạng số 32/CT-VKSBGM ngày 17 tháng 5 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố các bị cáo Hoàng Như A, Lê Minh Đ về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ vẫn nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; 54; 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Như A mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; 54; 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh Đ mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 – 05 năm.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập còn đề nghị về xử lý vật chứng.

Các bị cáo Hoàng Như A, Lê Minh Đ tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 32/CT-VKSBGM ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của các bị cáo và đều là đồng người bị hại trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với

lời khai những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích, cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn trong việc hỏi vay mượn tiền, nên khoảng 21 giờ 30 ngày 25 tháng 11 năm 2021, bị cáo Hoàng Như A chuẩn bị 02 con dao; bị cáo Lê Minh Đ chuẩn bị 01 con dao xuất phát từ nhà rồi cả hai điều khiển xe mô tô đi tìm nhau để giải quyết mâu thuẫn. Khi bị cáo A và bị cáo Đ đi đến cây cầu thuộc thôn Bình Tân, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập thì cả hai đều xuống xe và tay cầm dao là hung khí nguy hiểm lao vào chém nhau. Bị cáo A bị bị cáo Đ dùng dao chém vào vào tay trái gây thương tích 14%, còn bị cáo Đ bị bị cáo A dùng dao đâm vào ngực trái và tay trái gây thương tích 13%. Do vậy, hành vi của các bị cáo A, Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “*cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của các bị cáo gây ra với lỗi cố ý trực tiếp và nguy hiểm cho xã hội, bản thân các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn giải quyết mâu thuẫn nhỏ nhất trong việc hỏi mượn tiền mà các bị cáo đã sử dụng bạo lực là dùng dao gây thương tích cho nhau, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Riêng bị cáo A là người có nhân thân xấu, cụ thể là ngày 21 tháng 9 năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, xử phạt 36 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 59 tháng 04 ngày (*Bản án số 129/2011/HSST*) về tội “*giao cấu với trẻ em*” đã được xóa án tích, nhưng bị cáo A không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho mình mà lần này bị cáo lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cần phải có mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường chi phí chữa trị và xin giảm nhẹ hình phạt cho nhau; riêng bị cáo Đ là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình. Ngoài ra, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Đ đã bồi thường chi phí chữa trị cho bị cáo A với số tiền là 10.000.000 đồng và bị cáo A cũng đã bồi thường chi phí chữa trị cho bị cáo Đ với số tiền là

15.000.000 đồng; các bị cáo đồng là người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 con dao dài 48cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 35,4cm có đầu mũi nhọn, cán bằng nhựa thu giữ tại hiện trường là của bị cáo A sử dụng để gây thương tích cho bị cáo Đ; con dao này không còn giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 chiếc dép (*dạng dép kẹp*) bằng cao su màu đen và 01 mũ bảo hiểm màu trắng, loại nửa đầu, phần nhựa bên trái có 01 vết bẻ có hình kích thước (6,7 x 3,3)cm để lộ phần xốp và phần vải phía trong là của bị cáo Đ; hiện 02 chiếc dép và mũ bảo hiểm đã hư hỏng, bị cáo Đ không có yêu cầu nhận lại do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Janus, biển kiểm soát 93H1 – 307.17 đứng tên chủ sở hữu của bà Nguyễn Thị Bảo G (*vợ của bị cáo Đ*), ngày 25 tháng 11 năm 2021 bị cáo Đ sử dụng làm phương tiện đi gây thương tích cho bị cáo A thì bà G không biết. Do đó, ngày 26 tháng 3 năm 2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho bà G nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề để xem xét.

- Đối với mô tô loại Yamha nhãn hiệu Jupiter MX biển kiểm soát 93T2 – 8113 đứng tên chủ sở hữu của bà Hoàng Thị H (*em của bị cáo A*), bà H đã tặng xe này cho bị cáo A để làm phương tiện đi lại. Ngày 25 tháng 11 năm 2021, bị cáo A sử dụng chiếc xe này để làm phương tiện đi gây thương tích cho bị cáo Đ, do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với con dao dài khoảng 09cm mà bị cáo A sử dụng để gây thương tích cho bị cáo Đ và con dao dài khoảng 60cm mà bị cáo Đ sử dụng để gây thương tích cho bị cáo A, các bị cáo đã làm mất trên đường đi về, không rõ ở vị trí nào, Cơ quan CSĐT không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề để xem xét.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Như A (*tên gọi khác: Không*); Lê Minh Đ (*tên gọi khác: Bin*) phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; 54; 65 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Như A **03 (ba)** năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (*năm*) năm kể từ ngày tuyên án.

Tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không phạm tội khác.

Tuyên giao bị cáo cho UBND xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; 54; 65 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Minh Đ **02 (hai)** năm 06 (*sáu*) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (*năm*) năm kể từ ngày tuyên án.

Tuyên giao bị cáo cho UBND xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 con dao dài 48cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 35,4cm có đầu mũi nhọn, cán bằng nhựa của bị cáo Hoàng Như A; 02 chiếc dép (*dạng dép kẹp*) bằng cao su màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu trắng, loại nửa đầu, phần nhựa bên trái có 01 vết bẻ có hình kích thước (6,7x3,3)cm để lộ phần xóp và phần vải phía trong của bị cáo Lê Minh Đ.

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với mô tô loại Yamaha nhãn hiệu Jupiter MX biển kiểm soát 93T2 – 8113 của bị cáo Hoàng Như A.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0008898, quyển số 0178, ký hiệu D47/2017 ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hoàng Như A, Lê Minh Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

6. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo đồng thời là người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập;
- UBND xã PM;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VĂN PHÚ VINH